

Các lỗi thường gặp và cách sửa lỗi trong giờ học nói tiếng Anh

Nguyễn Thị Thuý Huyền*, Nguyễn Thị Hồng Tuyên*, Phạm Thanh Tâm*

GV Trường Đại học Hoa Lư

Received: 29/9/2024; Accepted: 9/10/2024; Published: 15/10/2024

Abstract: This paper explores the definition of speaking English, errors and error correction. It also focuses on the various categories of mistakes learners tend to make during English-speaking lessons, such as grammatical, lexical, vocabulary and pronunciation errors. Besides, emphasis is placed on the two methods of error correction and the appropriate timing to do. The study partly somewhat alludes the importance of creating a supportive environment that encourages risk-taking while promoting language development.

Keywords: Speaking English, errors, error correction, methods, timing

1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, với chính sách mở cửa nền kinh tế và hội nhập quốc tế, việc dạy và học tiếng Anh ở Việt Nam được đặc biệt quan tâm, đã có rất nhiều các đề án mang tầm quốc gia để phát triển về khả năng sử dụng tiếng Anh của người Việt Nam. Tuy nhiên, để việc dạy và học tiếng Anh đạt hiệu quả cao thì các nhà quản lý giáo dục cũng như những người làm công tác giảng dạy phải xét đến tất cả những vấn đề gây trở ngại cho quá trình học tiếng Anh của người học. Trong đó, việc phát hiện lỗi và nguyên nhân gây lỗi khi thực hành các kỹ năng (KN), đặc biệt là KN nói (Speaking) có thể xem là một trong những vấn đề then chốt nhất của người học. Đối với hầu hết các giáo viên và giảng viên (GV) dạy ngôn ngữ, việc chữa lỗi nói cho học sinh/sinh viên là một trong những nhiệm vụ quan trọng vì nó giúp người học có thể nói đúng từ đó có thể giao tiếp một cách hiệu quả.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm về kỹ năng nói

Nói là “một quá trình tương tác kiến tạo ngữ nghĩa liên quan đến việc sản xuất, tiếp nhận và xử lý thông tin” (Brown, 1994). Hình thức và ý nghĩa của nó phụ thuộc vào bối cảnh mà nó diễn ra, bao gồm cả bản thân những người tham gia, những trải nghiệm chung của họ, môi trường vật lý, và các mục đích của việc nói. Nói thường mang tính tự phát, mở, và tiến triển.

Việc nói yêu cầu người học không chỉ biết làm thế nào để sản xuất các vấn đề cụ thể của ngôn ngữ như ngữ pháp, phát âm, hay từ vựng (“năng lực ngôn ngữ”), mà họ còn phải hiểu khi nào, tại sao, và bằng những cách nào để tạo ra ngôn ngữ (“năng lực ngôn

ngữ xã hội”). Một người nói tốt biết tổng hợp những kỹ năng này cùng với kiến thức để thành công trong việc thực hiện một hành động nói. Nhìn chung, có ít nhất năm yếu tố cấu thành kỹ năng nói liên quan đến hiểu, ngữ pháp, phát âm, từ vựng và sự lưu loát.

2.2. Khái niệm về lỗi và chữa lỗi trong giờ học nói tiếng Anh

*Khái niệm về lỗi

Theo quan điểm của Krashen (1982), lỗi chính là sự sai lệch trong việc lựa chọn cách diễn đạt ngôn ngữ dù các đặc điểm hay nguyên nhân của sự sai lệch đó có thể là gì. Bên cạnh đó, một định nghĩa khác khá cụ thể được rút ra bởi Hendrickson (1978) như sau: “Lỗi chính là các cách nói, hình thức hay cấu trúc mà một giáo viên ngôn ngữ đặc biệt cho rằng không thể chấp nhận được vì cách sử dụng không phù hợp hay không được sử dụng trong diễn ngôn thực tế.”

Từ các định nghĩa về lỗi có thể rút ra một số các lỗi thường gặp trong giờ học nói tiếng Anh như lỗi ngữ pháp, lỗi diễn đạt, lỗi phát âm, lỗi từ vựng, lỗi trọng âm...

Lỗi ngữ pháp

Lỗi ngữ pháp thường xảy ra do yêu cầu sự chính xác về ngữ pháp đặc biệt trong quá trình nói nên thường gây trở ngại lớn khiến sinh viên sợ nói tiếng Anh cũng như sợ nói sai ngữ pháp.

Thực tế cho thấy, do nhiều nguyên nhân có GV dường như sao nhãng việc sửa lỗi cho người học khiến SV không biết mình nói sai vì vậy lâu dài sẽ trở thành thói quen rất khó sửa, có trường hợp SV được GV sửa sai rồi thấy xấu hổ và ngại nói vì sợ bị phát hiện mình nói sai. Điều này đương nhiên sẽ ảnh hưởng đến khả năng giao tiếp của SV.

Lỗi diễn ngôn

Lỗi diễn ngôn thường phụ thuộc vào sự tuân thủ các nguyên tắc nói cũng như phản ánh khả năng sử dụng ngôn ngữ mang tính văn hóa và gắn với thực tế của người học. Để tránh được lỗi này đòi hỏi người học vừa phải nắm vững ngữ pháp cũng như kiến thức xã hội.

Khi đề cập đến diễn ngôn trong nói thì một điều cần bản thân là thời điểm nên chữa lỗi cho hiệu quả mà người nói vẫn cảm thấy hoàn toàn tự tin là khi nào; và phương pháp chữa lỗi phù hợp nhất cần áp dụng là gì. Một điều dễ nhận thấy là sẽ rất khó nếu một cuộc hội thoại hay một cuộc giao tiếp đang diễn ra thì đột ngột bị chen ngang chỉ với mục đích sửa sai. Điều này không những giảm đi sự hứng thú trong giao tiếp mà còn tạo cảm giác sợ hãi, mất tự tin với người tham gia giao tiếp.

Lỗi từ vựng

Lỗi từ vựng cũng là một lỗi phổ biến gây khó hiểu cũng như cản trở khả năng giao tiếp. Khi đã mắc lỗi về từ vựng thì thường sẽ có liên quan đến một số các lỗi khác như lỗi ngữ pháp, lỗi diễn đạt... Lỗi này đòi hỏi được sửa một cách có hệ thống nên đôi khi phải xoay quanh nhiều vấn đề về ngôn ngữ. Tuy nhiên để giảm bớt được lỗi này đòi hỏi thời gian, cách thức sửa thật hợp lý.

Lỗi phát âm

Lỗi âm vị là một lỗi đặc thù trong các giờ nói vì nó có liên quan đến các lỗi về phát âm cũng như lỗi về ngữ điệu. Nếu mắc phải lỗi này thì người nghe dường như không hiểu điều người nói diễn đạt đôi khi có thể hiểu nhầm sang ý khác. Chính vì thế mà GV cần thiết phải sửa lỗi âm vị cho sinh viên trong các giờ học nói tiếng Anh.

***Khái niệm về sửa lỗi**

Đã có rất nhiều nghiên cứu về vấn đề chữa lỗi. Theo Richards và Lockharts (1996), việc “chữa lỗi” trong giảng dạy kỹ năng nói được xem là “sự phản hồi cả về mặt nội dung lẫn hình thức ngôn ngữ trong phát ngôn của SV.” Tương tự, Chaudron (1986) cũng đã đưa ra khái niệm chữa lỗi là “bất kỳ phản hồi nào của giáo viên mà biến đổi hành vi hoặc ngôn ngữ của một học sinh”.

Trong một cái nhìn thực tế hơn, Edge (1989) nêu rõ rằng việc chữa lỗi không có nghĩa là luôn luôn làm cho mọi thứ trở nên chính xác một cách tuyệt đối mà nó nhằm giúp cho người học biết cách tự diễn đạt một cách chính xác hơn. Tóm lại, chữa lỗi liên quan đến sự hỗ trợ từ phía giáo viên, bạn bè, hoặc từ chính bản thân có liên quan đến các lỗi trong ngôn ngữ đích của người học.

2.3. Các phương pháp sửa lỗi

Có nhiều phương pháp chữa lỗi trong đó hai phương pháp chữa lỗi ngầm và chữa lỗi rõ ràng rất hữu ích cho những người học ngôn ngữ thứ hai.

2.3.1. Chữa lỗi rõ ràng

Hendrickson (1978) thấy rằng “chữa lỗi rõ ràng, cụ thể hơn là chữa lỗi trực tiếp, thể hiện bằng việc giáo viên đưa ra cho học viên các hình thức hoặc cấu trúc đúng của những lời mà họ đã nói sai”. Theo Fanselow (1977), phương pháp chữa lỗi phổ biến nhất của GV là đưa ra các câu trả lời đúng.

Đó chính là phương pháp chữa lỗi rõ ràng. Lợi ích của phương pháp này là khi GV đưa ra câu trả lời đúng cho học sinh mắc lỗi, học sinh có thể sẽ không bị nhầm lẫn. Họ trực tiếp nhận ra câu trả lời của họ là sai. Tuy nhiên, Norrish (1983) khẳng định rằng việc chữa lỗi rõ ràng không chỉ gây cản trở cho việc cải thiện năng lực giao tiếp mà còn tạo ra những hậu quả tiêu cực đối với người học.

2.3.2. Sửa lỗi ngầm

Ferris & Hedgcock (1998) định nghĩa rằng “chữa lỗi ngầm là sự điều chỉnh gián tiếp, GV chỉ ra sự hiện diện của một lỗi hoặc đưa ra một số đầu mối và để cho học sinh tìm ra và chữa nó”. Bằng cách này, sau khi chỉ ra các lỗi và đưa ra những gợi ý để chữa lỗi, giáo viên cho học sinh bắt đầu tự chữa lỗi hoặc yêu cầu bạn học giúp đỡ. Học sinh phải tự tìm ra các hình thức hoặc cấu trúc đúng để phát ngôn chính xác.

Do đó, các gợi ý ẩn của giáo viên được đánh giá là hữu ích hơn việc chữa lỗi rõ ràng (Hammerly, 1991). Một số gợi ý chi tiết được giáo viên đưa ra sẽ dẫn đến tỷ lệ người học tự sửa lỗi cao hơn và do đó, năng lực ngôn ngữ của họ sẽ được cải thiện. Phương pháp chữa lỗi được khuyến khích rộng rãi và được chấp nhận trong dạy học ngôn ngữ giao tiếp là chữa lỗi ngầm vì nó không ảnh hưởng đến việc giao tiếp.

Trong khi có xu hướng khuyến khích sử dụng phương pháp chữa lỗi ngầm thì cũng có những trường hợp mà việc đưa ra các hình thức đúng lại phù hợp hơn. Trên thực tế, một số lỗi chi phối theo quy tắc có thể được chữa ngầm, trong khi những lỗi không thể xử lý lại yêu cầu phải được chữa chi tiết hơn. Do đó, mức độ rõ ràng của việc chữa lỗi phải khác nhau tùy thuộc vào loại lỗi được chữa.

Tóm lại, không có phương pháp chữa lỗi riêng lẻ nào có hiệu quả đối với tất cả các loại lỗi cho dù đó là phương pháp chữa lỗi rõ ràng hoặc chữa lỗi ngầm bởi mỗi phương pháp đều có những lợi thế và bất lợi riêng. Theo Vigil và Oller (1976, Brown trích dẫn, 1994) việc chữa lỗi phải được tối ưu để có hiệu quả.

Do đó, GV ngôn ngữ phải sử dụng các phương pháp chữa lỗi khác nhau tùy thuộc vào loại lỗi, cá nhân người học và bối cảnh dạy và học ngôn ngữ. Vì vậy, những chiến lược thích hợp là rất cần thiết cho việc chữa lỗi.

2.4. Thời điểm chữa lỗi

Việc chữa lỗi cho phép SV đạt được các hình thức đúng của ngôn ngữ đích. Tuy nhiên, chữa lỗi vào lúc nào là một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất trong các lớp học ngôn ngữ. Allan (1991) cho rằng sự thất bại của GV trong việc chữa lỗi nói vào thời điểm không thích hợp có thể dẫn đến một phản ứng tiêu cực đối với việc học ngoại ngữ nói chung và đối với việc chữa lỗi nói riêng.

2.4.1. Sửa lỗi ngay lập tức

Skinner (1957) thấy rằng việc chữa lỗi ngay lập tức giúp GV thu hút sự chú ý của học sinh đối với các vấn đề trong khi chúng vẫn còn mới trong tâm trí của họ. Tuy nhiên, nó lại làm gián đoạn bài nói của họ. Hendrickson (1980) cho thấy rằng người học không thích được chữa lỗi trong khi họ đang nói bởi vì việc chữa lỗi, trong phạm vi nào đó, làm cho họ cảm thấy lo lắng và mất tự tin.

Với quan điểm tương tự, Hammerly (1991) khẳng định rằng việc chữa lỗi ngay lập tức khiến người học bị gián đoạn và có thể dẫn đến việc họ cảm thấy bị mất mặt, điều này có thể khiến họ mất can đảm để nói tiếp. Hơn nữa, việc chữa lỗi ngay lập tức có thể khiến những đứa trẻ nhạy cảm dễ nảy sinh hành vi hung hăng đối với các bạn cùng lớp hoặc GV của chúng. Như vậy, việc chữa lỗi ngay lập tức không nên được áp dụng trừ khi lỗi đó gây cản trở giao tiếp.

Điều quan trọng là giáo viên cần hiểu rằng tất cả các lỗi xét thấy là nghiêm trọng không cần phải được chữa ngay lập tức. Trên thực tế, việc cố gắng chữa tất cả các lỗi ngay lập tức thường là phản tác dụng. Nhận thức được điều này, GV nên khoan dung hơn đối với các lỗi mà người học mắc phải vì tốt hơn là để người học nói và mắc một số lỗi thay vì chờ đợi cho đến khi họ có thể nói chính xác. Cụ thể hơn, việc giao tiếp mới là quan trọng trong các giờ học nói.

2.4.2. Sửa lỗi không ngay lập tức

Việc hoãn chữa lỗi sang một thời gian về sau sẽ khiến nó trở nên ít hiệu quả hơn, vì thời gian trôi qua giữa thời điểm mắc lỗi và thời điểm chữa lỗi (Chaudron, 1986). Tuy nhiên, điều này có thể là cần thiết, đặc biệt nếu đó là lỗi chung của cả lớp (Holley & King, 1974). GV có thể ghi chú lại các lỗi và xử lý chúng sau này, hoặc ở cuối hoạt động, cuối bài học, cuối ngày, hoặc trong buổi học sau. Điều này cũng

có thể giúp GV có thời gian để thiết kế các hoạt động thực hành hiệu quả và tạo cho người học có cơ hội lớn hơn để tự chữa lỗi, đồng thời giúp phát triển các quá trình kiểm soát tự trị.

Quyết định có nên sửa chữa ngay lập tức hay không có thể phụ thuộc vào nhiều yếu tố bao gồm cả sự nhạy cảm của người học, tình huống học tập, mục đích và loại hoạt động học tập. Về trọng tâm bài học, GV phải quyết định xem trọng tâm bài học là sự chính xác hay sự trôi chảy để từ đó thiết kế các hoạt động giúp sinh viên phát ngôn chính xác và thoải mái thể hiện mình nhằm nâng cao độ trôi chảy. GV được khuyến khích không nên xử lý các lỗi nói khi học sinh đang tập luyện trôi chảy.

Sự am hiểu khi nào thì chữa lỗi sẽ mang lại hiệu quả cao nhất. Một khi chúng ta đã xác định được một lỗi, chúng ta cần phải xác định thời điểm tốt nhất để chữa lỗi đó sao cho việc chữa lỗi trở nên hữu ích đối với người học.

3. Kết luận

Bài báo này đã đi qua các loại lỗi phổ biến mà SV thường gặp trong quá trình học nói tiếng Anh, bao gồm lỗi ngữ âm, ngữ pháp, từ vựng và diễn đạt ý. Những lỗi này không chỉ ảnh hưởng đến khả năng giao tiếp của SV mà còn có thể gây trở ngại trong việc truyền đạt thông điệp một cách hiệu quả.

Để nâng cao kỹ năng nói của SV, việc chữa lỗi một cách có hệ thống và nhạy bén là vô cùng quan trọng. Các GV cần lưu ý đến những điểm cụ thể khi chữa lỗi, như cách thức và thời điểm cung cấp phản hồi, nhằm tạo ra môi trường học tập tích cực và khuyến khích SV tự tin hơn trong việc giao tiếp.

Cuối cùng, việc nhận thức và xử lý lỗi không chỉ giúp SV cải thiện kỹ năng ngôn ngữ mà còn tạo điều kiện cho họ phát triển tư duy phản biện và khả năng tự học trong tương lai.

Tài liệu tham khảo

1. Allan, D. (1991). Tape Journal: Bridging the Gap Between Communication and Correction. *English Teaching Journal*, 45 (1), pp.61-66
2. Brown, H.D (1994). *Teaching by Principles: An Interactive Approach to Language Pedagogy*. New Jersey: Prentice Hall Regents.
3. Chaudron, C. (1986). Teachers' Priorities in Correcting Learners' Errors in French Immersion Classes. In R. Day (Ed.), *Talking to Learn: Conversation in SLA*. Rowley, MA: Newbury House.
4. Fanselow, J. F. (1977). The Treatment of Error in Oral Work. *Foreign Language Annals*, 10(5), pp. 583-593. TESOL.